TÒA ÁN NHÂN DÂN **QUẬN HÀ ĐÔNG** **THÀNH PHỐ HÀ NỘI**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 367/2024/QĐST - HNGĐ	*Hà Đông, ngày 07 tháng 6 năm 2024*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án hôn nhân gia đình thụ lý số 350/2024/TLST - HNGĐ ngày 30 tháng 05 năm 2024 giữa:

- Nguyên đơn: Bà Nguyễn T T, sinh năm 1972.

HKTT: Số nhà 53D NQ, phường QT, quận HĐ, thành phố HN.

- Bị đơn: Ông Dư X K, sinh năm 1967.

HKTT: Tổ 3, phường YN, quận HĐ, thành phố HN.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 55, 58, 81, 82, 83, 84 Luật Hôn nhân và gia đình Luật Hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào Nghị quyết số 326/2016/NQ-UBTVQH14 ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 30 tháng 05 năm 2024.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 30 tháng 05 năm 2024 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: Bà Nguyễn T T và ông Dư X K.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về con chung: Bà Nguyễn T T và ông Dư X K xác nhận có 02 con chung là cháu Dư Thị T G, sinh ngày 03/05/1993 và cháu Dư Thị H L, sinh ngày 15/07/1998.

Hai bên thống nhất: Hai con chung đều đã trên 18 tuổi, khỏe mạnh bình thường, đã trưởng thành nên không đề nghị Tòa án giải quyết việc nuôi con chung.

- Về tài sản chung (động sản, bất động sản): Bà Nguyễn T T và ông Dư X K xác nhận tự thỏa thuận, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về công nợ: Bà Nguyễn T T và ông Dư X K xác nhận tự thỏa thuận, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về án phí: Bà Nguyễn T T tự nguyện nộp cả 300.000 đồng (ba trăm nghìn đồng) tiền án phí hôn nhân và gia đình sơ thẩm (bà T đã nộp tại biên lai số 0043837 ngày 30/05/2024 của Chi cục Thi hành án dân sự quận Hà Đông, thành phố Hà Nội).

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:
- VKSND quận Hà Đông;
- THADS quận Hà Đông;
- Cơ quan thực hiện việc đăng ký kết hôn;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án.

Thẩm phán

Trần Thị Diệp Linh